

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA TẠI TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VẬN ĐỘNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Đinh Khánh Thu⁽¹⁾

Vũ Bá Mỹ⁽²⁾; Lưu Thị Như Quỳnh⁽³⁾

Tóm tắt:

Môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo VĐV, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh được đánh giá qua 4 tiêu chí về môi trường văn hóa vật chất; 3 tiêu chí về môi trường văn hóa tinh thần và 3 tiêu chí về môi trường văn hóa thể chế. Kết quả đánh giá thực trạng cho thấy, đại bộ phận các tiêu chí đều đạt mức trung bình đến hài lòng. Ba nhóm giải pháp (Tăng tốc độ xây dựng văn hóa vật chất; Chú trọng xây dựng văn hóa tinh thần cho VĐV; Nổi bật sự cứng rắn của văn hóa thể chế) phù hợp để xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo VĐV trong thời điểm hiện nay

Từ khóa: Giải pháp, môi trường văn hóa, văn hóa thể thao, đội tuyển thể thao, đào tạo VĐV.

Solutions to create a cultural environment at the Athlete Training Center Bac Ninh Sports University

Summary:

The cultural environment at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University was evaluated through 4 criteria of the physical and cultural environment; 3 criteria of cultural and spiritual environment and 3 criteria of institutional cultural environment. The results show that most of the criteria are average to satisfied. Three groups of solutions (Increasing the material culture developing speed; Focusing on developing athletes' spiritual culture; Highlighting the rigidity of institutional culture) are suitable to develop a cultural environment at the Training Center.

Keywords: Solutions, cultural environment, sports culture, sports team, athlete training.

ĐẶT VẤN ĐỀ

TDTT là một bộ phận của nền văn hóa xã hội. Nó tích hợp ảnh hưởng chính trị, năng suất kinh tế, giao tiếp văn hóa và mối quan hệ xã hội, đồng thời thể hiện các chức năng văn hóa và giá trị xã hội mạnh mẽ. Văn hóa đội thể thao có tác dụng quan trọng đối với sự phát triển và trưởng thành của VĐV, được coi như sự khổng chế mềm, dựa vào tâm lý và bầu không khí chung của tập thể đem đến sự ảnh hưởng to lớn về tình cảm, sự phụ thuộc của các VĐV với tập thể trong các đội thể thao. Văn hóa đội thể thao thỏa mãn nhu cầu về tâm lý của VĐV, giúp họ cảm giác được công nhận, được thuộc về, được bảo vệ [1]

Xây dựng môi trường văn hóa (MTVH)

trong các đội thể thao có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi nó là linh hồn và trụ cột tinh thần cho sự tồn tại và phát triển của đội tuyển thể thao đồng thời là nguồn sức mạnh vô tận của đội tuyển thể thao. Xây dựng MTVH trong các cơ sở đào tạo VĐV thể thao chính là xây dựng cái bao quanh, cái có thể tác động đến con người để trong đó con người vừa là sản phẩm vừa tự hoàn thiện mình với tư cách là chủ thể [2], được hình thành và phát triển mang tính đặc trưng của thời đại, bao gồm ba nội dung, đó là văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần, và văn hóa thể chế.[3]

TDTT là một trong những ngành nghề, lĩnh vực đặc thù, với nhiều giá trị văn hóa, xã hội. Văn hóa thể thao được coi là một phần quan trọng của sức mạnh mềm văn hóa quốc gia. Do

⁽¹⁾PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽²⁾ThS, Bộ môn GDTC và QPAN Trường Đại học Điện Lực

⁽³⁾TS, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

vậy, xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở tập luyện thể thao nói chung và Trung tâm Đào tạo VĐV, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có ý nghĩa quan trọng và cần thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Sử dụng phương pháp chuyên gia với các câu trả lời được xử lý thông qua thang đo Likert 5 mức độ, lựa chọn được 04 tiêu chí đánh giá đánh giá môi trường văn hóa vật chất; 03 tiêu chí đánh giá môi trường văn hóa tinh thần; 03 tiêu chí đánh giá môi trường văn hóa thể chế, đồng thời tổng hợp ý kiến chuyên gia trong đề xuất giải pháp xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo VĐV, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Đối tượng mà chúng tôi tiến hành tham khảo ý kiến là 23 chuyên gia, cán bộ quản lý, HLV có kinh nghiệm trong công tác giáo dục đào tạo VĐV.

Sử dụng phương pháp phỏng vấn qua Drive Google Form. Nội dung phỏng vấn xoay quanh các tiêu chí đánh giá môi trường văn hóa đã được lựa chọn. Đối tượng phỏng vấn gồm 23 cán bộ quản lý, Huấn luyện viên và 70 VĐV thuộc các đội tuyển Lặn, Điền kinh, Cầu lông, Bóng ném, Bắn súng, Cầu mây, Cử tạ, Pencak Silat và Vật. Các câu hỏi đối với cán bộ, HLV cũng đồng thời được hỏi cho VĐV ở đa số các tiêu chí nhằm so sánh mức độ đánh giá giữa 2 đối tượng và được xử lý bằng phần mềm R với công thức Pearson's Chi-squared test (χ^2).

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Cơ sở thực tiễn đề xuất giải pháp

Thứ nhất: Các kết quả đánh giá thực trạng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo VĐV, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh đạt mức độ trung bình trở lên ở toàn bộ các tiêu chí đánh giá môi trường văn hóa vật chất; môi trường văn hóa tinh thần và giá môi trường văn hóa thể chế. Cụ thể:

- Về môi trường văn hóa vật chất: Cơ sở vật chất không phải là nhân tố quyết định nhưng có một vai trò không thể thiếu trong quá trình thực hiện đào tạo, bồi dưỡng.

Đánh giá cao nhất là tiêu chí công trình thể thao và trang thiết bị dụng cụ tập luyện dao động từ 3,6 và 3,7 điểm đối với HLV đạt mức phù hợp và 3,3 - 3,4 điểm đối với VĐV đạt mức bình thường; Ký túc xá VĐV cả hai đối tượng đều

đánh giá ở ngưỡng không ý kiến lần lượt đạt 3 và 2,7 điểm; Bếp ăn VĐV được đánh giá ở ngưỡng không hài lòng với mức 2,6 điểm; Kém nhất là tiêu chí trang thiết bị công nghệ thông tin quản lý VĐV chỉ đạt 1 điểm ở ngưỡng rất không hài lòng

Cơ sở vật chất tuy chưa được hoàn hảo, chỉ được đánh giá ở mức bình thường nhưng cũng đủ để phục vụ cho các tập luyện. Việc nâng cấp CSVN như các công trình thể thao, môi trường cảnh quan, trang thiết bị dụng cụ tập luyện, bếp ăn VĐV (có chuyên gia dinh dưỡng)... có thể chuẩn hóa từng bước. Một số tiêu chí cần thực hiện ngay là nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin để quản lý đào tạo VĐV thông qua phần mềm công nghệ

- Về môi trường văn hóa tinh thần: Thực trạng xây dựng môi trường văn hóa tinh thần của VĐV được đánh giá qua 3 tiêu chí, kết quả đánh giá cho thấy:

Việc xây dựng hình ảnh của các đội tuyển chưa đồng bộ, hiệu quả đạt thấp chỉ khoảng 2/5 các tiêu chí được đánh giá ở ngưỡng bình thường (VĐV đánh giá hiệu quả thấp hơn so với HLV); Hoạt động giáo dục đạo đức tư tưởng chưa tiến hành đồng bộ ở các đội tuyển và chưa đồng nhất trong toàn bộ các nội dung; Hiệu quả tuyên truyền hình ảnh cho VĐV còn chưa cao với hơn 15% không thu được hiệu quả.

Văn hóa tinh thần là nền tảng cốt lõi của văn hóa người VĐV thể thao, một số tiêu chí quan trọng không khó thực hiện và cần sớm thực hiện ngay đó là xây dựng hình ảnh của các đội tuyển; Giáo dục đạo đức tư tưởng và tuyên truyền cho VĐV.

- Về môi trường văn hóa thể chế: Văn hóa thể chế được thể hiện qua các quy định về tổ chức quản lý; thực hiện chế độ đối với VĐV và thực hiện quy tắc ứng xử tại Trung tâm.

Các quy định tổ chức quản lý tương đối phù hợp với thực tiễn hoạt động tại trung tâm tuy nhiên tổng chung chỉ đạt mức điểm trung bình, cần chuẩn hóa về tính khoa học, phù hợp với các quy định của pháp luật, đặc biệt những người có liên quan cần thực hiện theo đúng quy chế, đảm bảo quy chế được tôn trọng và quán triệt thực thi; Về thực hiện chế độ với VĐV, tuy được đánh giá ở mức cao nhất trong các tiêu chí đạt 3.9

điểm (mức hài lòng) nhưng vẫn cần khắc phục về quy trình, tính công khai minh bạch, đúng chế độ và đặc biệt là tính kịp thời cho VĐV; Về thực hiện quy tắc ứng xử, cả HLV và VĐV đều đánh giá ở mức trung bình, do việc thực hiện quy tắc ứng xử giữa các VĐV chưa thực sự tốt.

Việc thực hiện tốt văn hóa thể chế tôi luyện VĐV trong môi trường sinh hoạt, tập luyện và thi đấu giúp VĐV tránh hiện tượng quá áp ý để lại hậu quả cho đôi phương mang chấn thương, tàn tật suốt đời, đồng thời còn ngăn chặn những hành vi vì thành tích thể thao, vì khát khao chiến thắng mà VĐV sẵn sàng làm tất cả những việc phi thể thao, bị ngăn cấm... Xây dựng những nét đẹp văn hóa ứng xử thông qua việc thực hiện nghiêm túc văn hóa thể chế trong các đơn vị đào tạo huấn luyện để cho mỗi vận động viên, huấn luyện viên, cố động viên trong tập luyện và thi đấu tránh được những không mong muốn xảy ra.

Thứ hai: TTĐT VĐV có bề dày lịch sử, bề

dày thành tích. Đội ngũ cán bộ luôn đảm bảo cơ cấu 07 cán bộ và có 23 HLV được luân chuyển và điều động ở các đơn vị địa phương. Số lượng VĐV ổn định hàng năm từ 100 - 150 VĐV.

- Kế hoạch huấn luyện và đào tạo VĐV thể thao thành tích cao do Ngành TDTT giao nhiệm vụ do vậy luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của BGH Trường Đại học TDTT và lãnh đạo Tổng cục TDTT.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức huấn luyện, đào tạo đã đi vào nề nếp. Công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của VĐV, HLV và cán bộ đã được thực hiện

2 Lựa chọn và đề xuất giải pháp

Trên cơ sở đánh giá thực trạng và tổng hợp ý kiến chuyên gia đề xuất 3 giải pháp. Kết quả xác định tính phù hợp và sự cần thiết của các giải pháp được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn giải pháp xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo VĐV, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=23)

TT	Giải pháp	Kết quả phỏng vấn					Điểm TB
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng	Rất không quan trọng	
1	Tăng tốc độ xây dựng văn hóa vật chất	21	2	0	0	0	4.9
2	Chú trọng xây dựng văn hóa tinh thần cho VĐV	21	2	0	0	0	4.9
3	Nổi bật sự cứng rắn của văn hóa thể chế	23	0	0	0	0	5

Kết quả phỏng vấn cho thấy cả 3 giải pháp đều được các CB, HLV lựa chọn với mức đánh giá rất cao từ 4.9 - 5 điểm. Cụ thể các giải pháp như sau:

Giải pháp 1: Tăng tốc độ xây dựng văn hóa vật chất

Mục đích: Xây dựng tốt văn hóa vật chất của đoàn thể thao đóng vai trò quan trọng trong việc huy động đầy đủ nhiệt huyết và tính chủ động của đa số VĐV, cải thiện môi trường rèn luyện, nâng cao ý thức yêu nghề, hăng say tập luyện, thúc đẩy sự cải thiện toàn diện chất lượng đào tạo VĐV.

Nội dung: Để tăng tốc độ xây dựng văn hóa vật chất, tuy đây chưa phải nhiệm vụ cấp bách

nhưng cũng là nhiệm vụ quan trọng, do vậy khi nâng cấp CSVC tại TTĐT VĐV cần chú ý phương án xây dựng sao cho các công trình thể thao như nhà tập, môi trường cảnh quan tại Trung tâm, phòng ở, KTX, bếp ăn VĐV phải có thiết kế đồng bộ đem tới cảm giác ấm áp, an toàn và thanh thản, kích thích giác quan, khơi gợi sự gắn bó, ý chí và sức mạnh của HLV, VĐV, tiến tới xây dựng các công trình thể thao có tính nghệ thuật với công nghệ xây dựng cao, vật liệu tốt, có tính lịch sử tiêu biểu văn hóa địa phương.

- Trước mắt, cán bộ, HLV và VĐV cần giữ gìn cảnh quan môi trường; phòng tập, KTX, bếp ăn vệ sinh, sạch đẹp, đem lại nguồn năng lượng tích cực trong cuộc sống và hiệu quả trong huấn

luyện, tập luyện. Phân công trực ban trực nhật các khu vực thuộc đội quản lý. Trồng cây xanh, đưa cây xanh vào phòng, chăm sóc vườn hoa cây cảnh...

- Việc cấp phát trang thiết bị dụng cụ tập luyện đảm bảo tiêu chuẩn, định mức và công năng sử dụng, muốn vậy cần chuẩn bị tốt kế hoạch xin cấp phát dụng cụ, huy động các nguồn tài trợ cho các đội tuyển để nâng cấp tiêu chuẩn trang thiết bị dụng cụ sao cho không những phù hợp tiêu chuẩn quốc gia mà còn phải phù hợp tiêu chuẩn quốc tế

- Triển khai sớm việc quản lý tuyển chọn VĐV; Quản lý huấn luyện và thi đấu; Quản lý sinh hoạt, học tập rèn luyện của VĐV và Quản lý việc kiểm tra - đánh giá VĐV bằng phần mềm CNTT vừa hiệu quả lại có thể kết nối nhanh chóng thực hiện tốt tiến trình chuyển đổi số, tạo nền tảng trong hội nhập quốc tế về đào tạo VĐV.

- Trang bị các thiết bị công nghệ chẩn đoán và điều trị phục hồi chức năng cho VĐV

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng KTX của VĐV đảm bảo thỏa mãn nhu cầu nghỉ ngơi học tập và sinh hoạt cá nhân của VĐV. Đảm bảo hệ thống Internet hoạt động mạnh, bổ sung hệ thống máy giặt (tự tính phí) cho VĐV có thêm thời gian nghỉ ngơi. Làm phong phú nguồn tài liệu và khai thác hiệu quả phòng đọc cho VĐV đáp ứng nhu cầu tìm hiểu thông tin chuyên môn và giải trí.

- Đổi mới thường xuyên thực đơn, đảm bảo thực đơn phù hợp theo mục đích các giai đoạn huấn luyện; Có chuyên gia dinh dưỡng đảm bảo bữa ăn phù hợp với nhu cầu VĐV của từng môn thể thao.

Giải pháp 2: Chú trọng xây dựng văn hóa tinh thần cho VĐV

Mục đích: Xây dựng văn hóa tinh thần, tăng cường giáo dục, hướng dẫn và củng cố giá trị cốt lõi là hết lòng phục vụ nhân dân, để các VĐV quyết tâm cống hiến hết mình cho thể thao, nhằm nuôi dưỡng một đội ngũ VĐV hùng mạnh, có tinh thần chiến đấu ngoan cường không bao giờ bỏ cuộc, không nản chí, không bao giờ cúi đầu, phát huy hơn nữa đội ngũ VĐV theo hướng người mang văn hóa “phấn đấu xây dựng đội thể thao tiên tiến, trở thành VĐV xuất sắc”. Xây dựng văn hóa tinh thần nhằm nâng cao hình ảnh phản chiếu lý tưởng của các thể hệ VĐV, làm

cho những giá trị cốt lõi của văn hóa đoàn thể thể thao được thể hiện, cô đọng và thăng hoa thông qua hình ảnh ý niệm trong đời sống hàng ngày và trong thi đấu của VĐV.

Nội dung

- Tăng cường xây dựng văn hóa đội thể thao, phấn đấu tạo ra một môi trường văn hóa mang tính tiên phong và sức sống, có thể nâng cao năng lực của VĐV trong nội bộ và tạo dựng hình ảnh tốt về VĐV ở bên ngoài thông qua các hoạt động như: Xây dựng hình tượng của các đội tuyển và của Trung tâm trước hết là biểu tượng logo, huy hiệu của các đội tuyển và của Trung tâm, có thể in (cài) trên các vật dụng trong sinh hoạt, tập luyện và thi đấu của VĐV nhằm quảng cáo cho TT và cho các đội; Thường xuyên đổi mới phòng trưng bày ảnh của các thành viên đội tuyển cũng như bảng thành tích của các VĐV; Mở rộng trưng bày các di vật lịch sử thể hiện sự phát triển của trung tâm, danh sách nhà vô địch, đường đến chức vô địch của các VĐV tiêu biểu.

- Tổ chức hoạt động triển lãm tác phẩm, sự kiện, nhân vật thể thao của TTĐT VĐV cho các đối tượng sinh viên, VĐV đến tham quan nhằm đạt được mục tiêu giáo dục đạo đức lý tưởng, cổ vũ tinh thần cho VĐV

- Duy trì hoạt động chào cờ đầu tuần, đầu tháng, sinh hoạt trung tâm thường kỳ, các hoạt động văn nghệ. Tổ chức hoạt động giáo dục văn hóa, chính trị tư tưởng theo chủ đề cũng như các hoạt động giao lưu VĐV trong và ngoài trung tâm. Triển khai các cuộc thi tìm hiểu để xây dựng hình tượng về những VĐV nổi tiếng. Thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện phát huy tinh thần tương thân tương ái giữa các VĐV

- Đẩy mạnh phương thức tuyên truyền cho VĐV của trung tâm như phim phóng sự; ảnh triển lãm; bài hát tuyên truyền; Khẩu hiệu trong nhà tập; Quảng cáo cho các sản phẩm...đây là “cửa sổ” trực tiếp nhất để để xây dựng hình ảnh của đoàn thể thể thao giúp công chúng hiểu trực tiếp về VĐV và đoàn thể thể thao. Các giá trị được thể hiện hoặc tuyên truyền có thể được coi là văn hóa của đội thể thao và là bản thiết kế văn hóa của các VĐV. Nếu nó được công nhận, sẽ trở thành một thói quen ứng xử nhất quán, và những giá trị được thể hiện sẽ trở thành một thứ văn hóa phổ biến.

Giải pháp 3: Nổi bật sự cứng rắn của văn hóa thể chế

Mục đích: Để tăng cường văn hóa của các đội thể thao ở cấp độ hành vi thông qua tăng cường tính cứng rắn của hệ thống văn hóa thể chế, nêu bật các ràng buộc pháp lý, tăng cường đạo đức nghề nghiệp, chuẩn hóa đào tạo khoa học, tuân thủ các quy tắc và kỷ luật và các quy tắc ứng xử thi đấu văn minh, ngoan cường, xây dựng đội ngũ VĐV giỏi. Tăng cường tính cứng rắn của văn hóa thể chế và tăng cường quản lý một cách chặt chẽ để xây dựng văn hóa thể chế và thiết lập cơ chế quản lý lành mạnh. Chấn chỉnh các hành vi vi phạm kỷ luật và thể hiện sự nghiêm minh của thép của luật cũng như hệ thống quy tắc ứng xử, mới có thể liên tục thanh lọc môi trường tập luyện và thi đấu, thể hiện phẩm chất văn minh, và duy trì hình ảnh tốt đẹp của các VĐV

Nội dung: Đảm bảo thực hiện đúng quy trình, Công khai, minh bạch, đúng chế độ kịp thời đầy đủ các nội dung sau.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định quản lý sinh hoạt, tập luyện, thi đấu, nội quy của VĐV;
- Thực hiện tốt các chế độ tuyển chọn, khen thưởng kỷ luật, tiền lương hỗ trợ tập huấn thi đấu, tiền thưởng đối với các HLV, VĐV lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế.
- Thực hiện có hiệu quả chế độ học tập văn hóa và chuyển tiếp các bậc học cho VĐV; chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn và bảo hiểm khi tập huấn, thi đấu ở nước ngoài;
- Nghiêm túc thực hiện các bộ quy tắc ứng xử giữa HLV với VĐV, giữa các VĐV với nhau và giữa VĐV với cán bộ công nhân viên tại trung tâm.

Quản lý chặt chẽ các đội tuyển dựa trên luật lệ và quy định là điều kiện tiên quyết. Các thành viên trong đoàn thể thao được kiểm chế qua cơ chế 3 cùng, tức là cùng ăn, cùng ở, cùng đào tạo và thực hiện các hoạt động giống nhau. Tuy nhiên, trong thời kỳ mới, công tác quản lý các đoàn thể thao cũng phải thể hiện việc hướng về con người, tình cảm, sự quan tâm, chăm sóc toàn diện đối với vận động viên. Trong các đội thể thao, hiểu biết đầy đủ về vận động viên, chú

ý đến tính linh hoạt của hệ thống, sử dụng giáo dục đánh giá cao để làm nổi bật tình yêu thương, đồng cảm với mọi người, chủ trương quản lý linh hoạt và chú trọng phát triển nhân cách là những phương pháp quản lý hiện đại mà các đội thể thao thường sử dụng trong những năm gần đây. Các phương pháp quản lý này sẽ góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy mối quan hệ hài hòa giữa các cá nhân trong các đội thể thao, thiết lập bầu không khí dân chủ và bình đẳng, kích thích sự tự tin và nhiệt tình của các thành viên trong đội thể thao.

KẾT LUẬN

1. Môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo VĐV, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh được đánh giá qua 4 tiêu chí về môi trường văn hóa vật chất; 3 tiêu chí về môi trường văn hóa tinh thần và 3 tiêu chí về môi trường văn hóa thể chế, nhìn chung đạt mức độ từ trung bình trở lên.
2. Giải pháp xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo VĐV, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay gồm 3 nhóm: Tăng tốc độ xây dựng văn hóa vật chất; Chú trọng xây dựng văn hóa tinh thần cho VĐV; Nổi bật sự cứng rắn của văn hóa thể chế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2014), "Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước".
2. Hồ Sỹ Quý (2015), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về đời sống văn hoá và môi trường văn hoá*, Nxb Văn hoá dân tộc, Hà Nội, tr. 60.
3. Chen Shan (2013), "Nghiên cứu về giáo dục tư tưởng và chính trị trong việc xây dựng văn hóa của các đội thể thao chuyên nghiệp - Lấy đội bóng chuyên nữ Thiên Tân làm ví dụ, Khoa Cao học Đại học Y khoa Thiên Tân", *Luận văn Thạc sĩ*.
4. Cai Peng (2013), "Khám phá về xây dựng văn hóa và quản lý các đội thể thao xuất sắc ở tỉnh Sơn Đông", *Viện Giáo dục thể chất Sơn Đông*.
5. Mu Yulan, Wu Wenfeng (2016), "Nghiên cứu về mối quan hệ giữa xây dựng văn hóa đội thể thao và xây dựng hình ảnh vận động viên", *Tap chí khoa học đại học Thiên Tân*.

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Những quan điểm sâu sắc của Hồ Chí Minh trong bài báo “Về Câu chuyện Xiki”

7. Nhật Minh

Tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao và nhân lực thể thao thành tích cao đến năm 2035

10. Đỗ Hữu Trường

Công tác đào tạo trọng tài, huấn luyện viên, vận động viên Bắn súng Việt Nam đáp ứng tình hình mới

BÀI BÁO KHOA HỌC

13. Nguyễn Văn Phúc

Mô hình lý thuyết giảm thiểu rủi ro trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

19. Đinh Khánh Thu; Vũ Bá Mỹ; Lưu Thị Như Quỳnh

Giải pháp xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

24. Đặng Văn Dũng

Thực trạng phân biệt đối xử với người khuyết tật trong tập luyện thể dục thể thao ở các Trung tâm văn hóa đô thị

27. Lê Anh Dũng

Thực trạng thừa cân, béo phì và chất lượng cuộc sống của sinh viên Đại học Huế

32. Ngô Hải Hưng; Ngô Trung Dũng

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay cho sinh viên chuyên ngành Quần vợt năm thứ nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

35. Hà Thị Liên; Egorov V.N; Mironov D.L; Phạm Trường Nam

Động cơ và nhu cầu về hình thức, nội dung hoạt động thể thao của sinh viên Nga và sinh viên nước ngoài

40. Ek Chansopheak

Thực trạng phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh Pursat, Campuchia

44. Bùi Thị Sáng

Ứng dụng và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nữ vận động viên đua thuyền Kayak cự ly 500m lứa tuổi 15-17 Câu lạc bộ đua thuyền Hà Nội

49. Nguyễn Ngọc Tuấn; Nguyễn Tiến Chung; Nguyễn Phương Thảo; Võ Văn Ca

Trương quan giữa phẩm chất ý chí và thành tích thi đấu của vận động viên chạy cự ly ngắn Đội tuyển Điền kinh trẻ Quốc gia Việt Nam tại Trung tâm Đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

53. Trần Trung Khánh; Dương Văn Phương

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho nam VĐV lứa tuổi 13-14, câu lạc bộ Quần vợt Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

58. Nguyễn Việt Hồng; Ngô Thị Hoa

Lựa chọn và ứng dụng bài tập nâng cao chất lượng đòn đá thấp (low kick) trong Muay thái cho nữ vận động viên lứa tuổi 11 – 12 Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Công an Nhân dân

62. Phùng Thị Cúc

Thực trạng trở ngại tâm lý trong hoạt động học tập của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

68. Võ Tường Kha

Chỉ dấu Protein trong chẩn đoán sớm các bệnh lý tim mạch vận động viên

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

78. Đặng Văn Dũng

Mô hình đảm bảo phương pháp khoa học trong đào tạo vận động viên cấp cao

80. Phạm Tuấn Dũng

Bài tập thể dục nâng cao sức khỏe tại văn phòng làm việc

82. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

The profound perspectives of President Ho Chi Minh in the article about the story of Xiki

7. Nhat Minh

Selecting, training and fostering sports talents and high-achievement sports human resources until 2035

10. Do Huu Truong

The training of referees, coaches and athletes in Vietnam's gun-shooting team in order to satisfy the new situation

ARTICLES

13. Nguyen Van Phuc

Theoretical model of risk reduction in sport activities in Vietnam

19. Dinh Khanh Thu; Vu Ba My; Luu Thi Nhu Quynh

Solutions to create a cultural environment at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

24. Dang Van Dung

Discrimination against people with disabilities (PWDs) at sports centers in urban cultural centers

27. Le Anh Dung

Assessment of overweight, obesity and students' life quality at Hue University

32. Ngo Hai Hung; Ngo Trung Dung

Developing standards to evaluate the effectiveness of forehand and backhand topspin technique of freshmen majoring in Tennis at Bac Ninh Sports University

35. Ha Thi Lien; Egorov V.N; Mironov D.L; Pham Truong Nam

Motivation and demand of the form and content of sports activities of Russian and foreign students

40. Ek Chansopheak

Current status of mass sports movement in Pursat province – Cambodia

44. Bui Thi Sang

Applying and evaluating the effectiveness of exercises used in speed endurance training for female 500m Kayak athletes aged 15-17 in the Hanoi Sailing Club

49. Nguyen Ngoc Tuan; Nguyen Tien Chung; Nguyen Phuong Thao; Vo Van Ca

Correlation between will quality and competition performance of short distance runners of Vietnam National Youth Athletics Team at Athlete Training Center of Bac Ninh Sports University

53. Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong

Choosing exercises to develop professional endurance for male tennis players aged 13-14 Thu Duc District, Ho Chi Minh City

58. Nguyen Viet Hong; Ngo Thi Hoa

Selection and application of exercises to improve the quality of low kicks in Muay Thai for female athletes aged 11-12, People's Public Security Sports Training and Competition Center

62. Phung Thi Cuc

The reality of psychological obstacles in learning activities of first-year students at Da Nang Sport University

68. Vo Tuong Kha

Protein markers in early diagnosis of athlete's cardiovascular diseases

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

78. Dang Van Dung

Model used to ensure scientific method in training high-ranking athletes

80. Pham Tuan Dung

Exercise to improve health at the office

82. Rules of writing and posting.